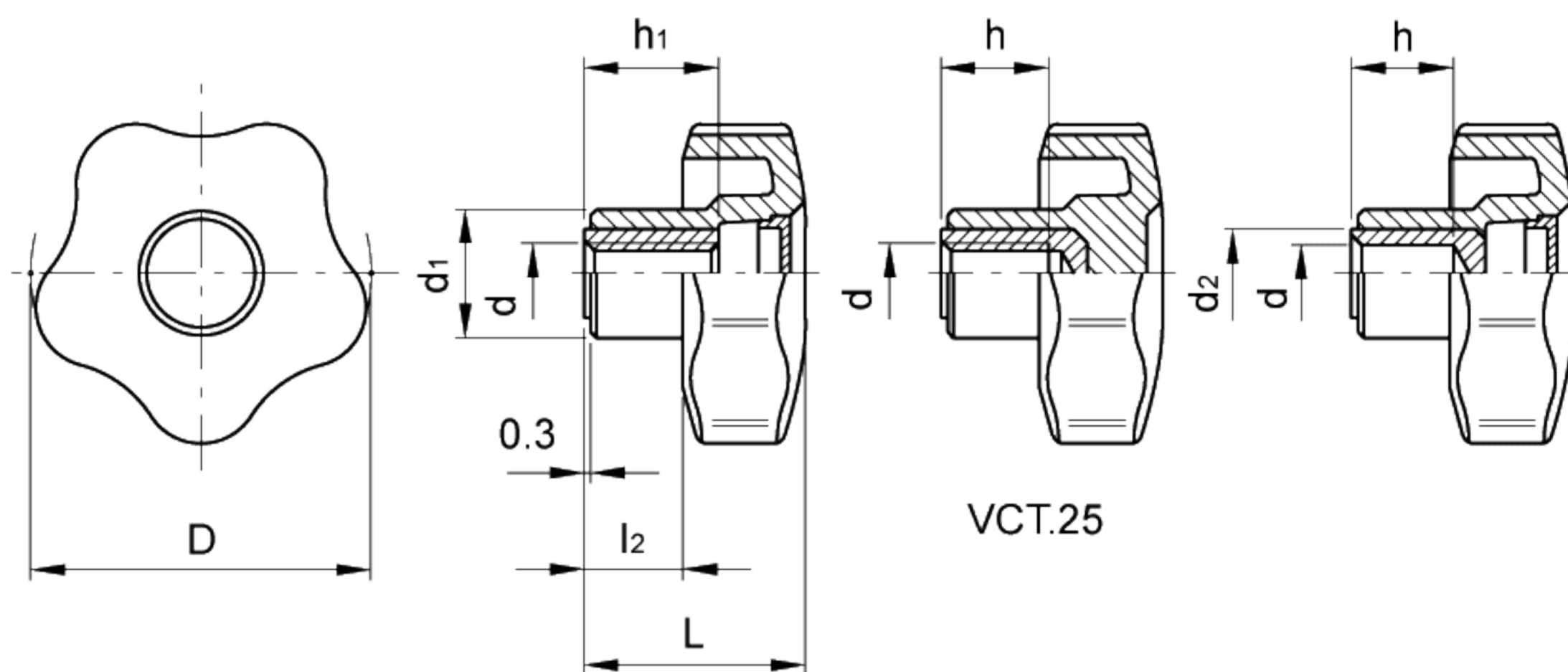


凸轮式旋钮

- 高强度聚丙烯基(PP)高科技聚合物。耐溶剂、机油、油脂以及其他化学溶剂。
- 黑色：标准色，亚光饰面。
- 高科技聚合物材料中心罩。根据用户要求，如订货量充足，可以提供其它颜色(Ø从32到74mm)以及个性化标记或者文字。
- 金属插件：
 - A-黑色氧化涂层钢材，普通盲孔。
 - B-铜质插件，带螺纹盲孔。(Ø25mm盲孔，Ø从32到74mm通孔)。

使用专门类型的高科技聚合物材料以及亚光磨砂饰面，使得旋钮外观更加雅致。由于其符合人体工程学设计要求，操作人员可以获得强大的紧固力，而没有任何不舒服感觉。5个耳垂式凸出部，混合半径，呈恰当比例的边缘高度，确保了自然、安全以及舒适的握紧力。



彩色中心帽作为配件单独提供。



中心罩		VCT.32		VCT.40		VCT.50		VCT.63 - VCT.74	
颜色	代码	型号	代码	型号	代码	型号	代码	型号	
BLACK	RAL9005	6900	CA.VCT.32 nr	6910	CA.VCT.40 nr	6920	CA.VCT.50 nr	6930	CA.VCT.63-74 nr
RED	RAL3000	6901	CA.VCT.32 rs	6911	CA.VCT.40 rs	6921	CA.VCT.50 rs	6931	CA.VCT.63-74 rs
BLUE	RAL5019	6902	CA.VCT.32 bl	6912	CA.VCT.40 bl	6922	CA.VCT.50 bl	6932	CA.VCT.63-74 bl
ORANGE	RAL2004	6903	CA.VCT.32 ar	6913	CA.VCT.40 ar	6923	CA.VCT.50 ar	6933	CA.VCT.63-74 ar
GREY	RAL7035	6904	CA.VCT.32 gr	6914	CA.VCT.40 gr	6924	CA.VCT.50 gr	6934	CA.VCT.63-74 gr
YELLOW	RAL1021	6905	CA.VCT.32 gi	6915	CA.VCT.40 gi	6925	CA.VCT.50 gi	6935	CA.VCT.63-74 gi

标准件		主尺寸					安装孔				重量
代码	型号	D	L	d1	d2	l2	d H9	d 6H	h	h1	g
69811	VCT.25 B-M4	25	19	13	-	8	-	M4	10	-	7
69812	VCT.25 B-M5				-		M5	10	-	6	
69813	VCT.25 B-M6				-		M6	10	-	5	
69843	VCT.32 B-M5	32	23	15	-	10	-	M5	-	12	11
69844	VCT.32 B-M6				-		M6	-	12	10	
69892	VCT.40 A-8	40	27	17	12	12	8	-	14	-	36
69893	VCT.40 B-M6				-		M6	-	18	26	
69894	VCT.40 B-M8				-		M8	-	18	24	
69951	VCT.50 A-8	50	32	19	12	14	8	-	14	-	37
69952	VCT.50 A-10				15		10	-	16	-	34
69953	VCT.50 B-M8				-		M8	-	20	38	
69954	VCT.50 B-M10				-		M10	-	20	34	
69955	VCT.50 B-M12				-		M12	-	20	30	
70001	VCT.63 A-8	63	37	22	15	16	8	-	20	-	52
70002	VCT.63 A-10				16		10	-	21	-	49
70013	VCT.63 B-M10				-		M10	-	26	42	
70014	VCT.63 B-M12				-		M12	-	26	46	
70051	VCT.74 A-8	74	43.5	26	15	22	8	-	20	-	65
70062	VCT.74 B-M12				-		M12	-	26	57	
70063	VCT.74 B-M14				-		M14	-	26	53	
70064	VCT.74 B-M16				-		M16	-	31	55	